

Bản án số: 59/2025/HS-ST
Ngày 14/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Tân Thịnh;

Hội thẩm nhân dân: Ông Thân Văn Nhân và ông Hoàng Văn Tấn.

- Thư ký phiên toà: Bà Chu Thị Minh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Tươi - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh B xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2025/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn B, sinh năm 1989; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ dân phố Q, phường Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T và con bà: Nguyễn Thị H; Vợ con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 423/QĐ-XPVPHC ngày 28/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện V (nay là thị xã V), tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản đối với Nguyễn Văn B với số tiền 35.000.000 đồng (đã nộp phạt ngày 28/01/2019).

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2024 đến nay; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh B có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh B.

Người làm chứng:

Anh Dương Văn P sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn H, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn B là người sử dụng ma túy. Khoảng 21 giờ ngày 25/11/2024, B đi bộ từ nhà đến gầm cầu Đ, thuộc địa phận tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh tìm mua ma túy, mục đích để sử dụng. Tại đây, B gặp và mua được của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, mặt đeo khẩu trang 01 túi ni lon màu trắng đựng ma túy tổng hợp, bên trong có 01 viên nén màu hồng đỏ và chất tinh thể màu trắng, hết số tiền 100.000 đồng. Sau đó, B cất giấu túi ma túy trên người rồi đi về nhà ngủ, khi nào cần thì bỏ ra sử dụng. Khoảng 16 giờ 25 phút ngày 26/11/2024, B cầm theo túi ni lon đựng ma túy mua được trước đó đi bộ từ nhà ra đoạn đường dân sinh cạnh đường vào nhà B, thuộc địa phận tổ dân phố Q, phường Q, thị xã V để tìm chỗ sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V, phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy trên. Ngoài ra, B còn khai nhận: sáng ngày 24/11/2024, B đi bộ đến gầm cầu Đ như nêu trên mua 100.000 đồng ma túy tổng hợp, gồm viên nén và tinh thể màu trắng của người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, mặt đeo khẩu trang rồi mang về khu vực nhà hoang thuộc địa phận tổ dân phố Q, phường Q, thị xã V tự sử dụng hết.

Tang vật thu giữ gồm: 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa có viên màu đỏ, bên trong chứa 01 viên nén màu hồng đỏ và chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT”; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu xanh.

Cùng ngày 26/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V ra trung cầu Phòng K - Công an tỉnh B giám định chất ma túy đối với số vật chứng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT” thu giữ khi bắt quả tang B.

Tại kết luận giám định số 2565/KL-KTHS ngày 03/12/2024 của Phòng K - Công an tỉnh B kết luận: “Trong 01 phong bì ký hiệu “QT” được niêm phong, gửi giám định: 01 viên nén màu hồng đỏ và chất tinh thể màu trắng được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ đều là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,160gam”.

Kết quả điều tra, xác định điện thoại di động đã thu giữ là tài sản của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng điện thoại di động cùng số ma túy còn lại sau giám định để xử lý theo pháp luật.

Cơ quan điều tra sử dụng que test kiểm tra việc sử dụng ma túy đối với B, kết quả dương tính với chất ma túy Methamphetamine. Công an thị xã V đã ra Quyết

định xử phạt vi phạm hành chính đối với B về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông bán ma túy, bị cáo khai không biết là ai, Cơ quan điều tra đã xác minh tại địa điểm bị cáo khai mua ma túy nhưng không xác định được là ai nên không có căn cứ đề cập xử lý.

Với nội dung trên, tại *bản* Cáo trạng số: 45/CT-VKS ngày 21/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên giữ quyền công tố sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Nguyễn Văn B từ 13 tháng đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 26/11/2024.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục sử dụng cho bản thân, không có tài sản riêng do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định trong phong bì thư có ký hiệu “QT”.

Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy M32 màu xanh nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã V (nay là Cơ quan điều tra Công tỉnh Bắc Giang), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đảm bảo theo trình tự tố tụng hình sự.

[2] Khoảng 16 giờ 25 phút ngày 26/11/2024, tại đoạn đường dân sinh thuộc địa phận tổ dân phố Q, phường Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Văn B đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,160 gam ma túy Cho Methamphetamine, mục đích chỉ để tự sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên. phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật cùng vật chứng khác có liên quan.

[3] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo: Nguyễn Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển Kinh tế - Xã hội của Nhà nước, ảnh hưởng đến sức khỏe, gia đình, hơn nữa ma túy cũng là mầm mống, nguyên nhân phát sinh một số tội phạm khác. Do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội và có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo thấy:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 423/QĐ-XPVPHC ngày 28/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện V (nay là thị xã V), tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản đối với bị cáo với số tiền 35.000.000 đồng (đã nộp phạt ngày 28/01/2019).

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, do vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo cho việc thi hành án, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo là phù hợp với Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, do bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản riêng do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Vật chứng vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành được niêm phong bằng hình dấu của phòng K - Công an tỉnh B cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy M32 màu xanh đã qua sử dụng. Quá trình điều cũng như tại phiên toà tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, do vậy cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm để đảm bảo thi hành án.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ngày 24/11/2024 của Nguyễn Văn B. Cơ quan điều tra đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 14/QĐ-XPVPHC ngày 10/02/2024 với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng là phù hợp.

[8] Đối với đối tượng bán ma túy, bị cáo khai không biết là ai, ở đâu, xác minh tại địa điểm C mua bán ma túy nhưng không xác định được là ai nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

Quyết Định

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Văn B 01 (Một) năm 01 (Một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 26/11/2024.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong phong bì thư có ký hiệu “QT” được niêm phong có đóng dấu của Phòng K - Công an tỉnh B.

Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy M32 màu xanh đã qua sử dụng nhưng tạm để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/3/2025 giữa Công an thị xã V và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Việt Yên);

Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ
Công an tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Cơ quan cảnh sát điều tra
Công an tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS thị xã Việt Yên;
- UBND P. Quang Châu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Vũ Tân Thịnh